

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 259 /2019/HS-ST
Ngày 29 - 8 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Hồng Nga.
2. Bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2019/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216B/2019/HSST-QĐ ngày 21/6/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2019/QĐ-ST ngày 16/7/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2019/QĐ-ST ngày 08/8/2019 đối với bị cáo:

Trần Xuân D, sinh năm 1975 tại tỉnh Nam Định; thường trú: 213 T, phường V, Thành phố Đ, tỉnh Nam Định; tạm trú: 166A đường T, khu phố 3 phường T, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Xuân P, sinh năm 1948 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; có vợ tên Trần Thị H, sinh năm 1982 và có 02 con sinh năm 2008 và năm 2016; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo tại ngoại, có mặt.

+ *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1953 (đã chết)

+ *Đại diện hợp pháp cho bị hại*

1. Ông Mạc Quang V, sinh năm 1951
2. Anh Mạc Quang D1, sinh năm 1979
3. Chị Mạc Thị Đ, sinh năm 1991

Cùng tạm trú: 29/17 khu phố P, phường B, thị xã K, tỉnh Bình Dương. Ông V, chỉ Đ ủy quyền cho anh Mạc Quang D1 theo giấy ủy quyền ngày 23/4/2019, có mặt.

+ *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH Yusen Logistic Việt Nam; địa chỉ: Tòa nhà Saigon Riverside Office Center, số 2A - 4A đường Tôn Đức Thắng, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Công H, sinh năm 1965; thường trú: 230/4/8 đường T, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền ngày 30/6/2018), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Xuân D có giấy phép lái xe hạng FC do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp năm 2015 có giá trị đến 11/11/2020, bị cáo lái xe ô tô đầu kéo cho chi nhánh công ty TNHH Yusen logistic Việt Nam. Vào lúc 3 giờ 40 phút ngày 29/6/2018 bị cáo điều khiển xe đầu kéo hiệu Isuzu biển số 50LD- 027.35 kéo sơ mi rơ moóc biển số 50R-015.58 lưu thông từ bãi xe chi nhánh công ty TNHH Yusen logistic địa chỉ khu công nghiệp Việt Nam - Singapore đi khu công nghiệp Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai lấy hàng. Đến khoảng 4 giờ 20 phút cùng ngày khi xe lưu thông trên đường Nguyễn Thị Minh Khai hướng từ ngã tư Chiêu Liêu về hướng đường Mỹ Phước - Tân Vạn, khi đến giao lộ ngã tư bị cáo D cho xe dừng lại chờ đèn đỏ. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh bị cáo D bật đèn xi nhan bên phải đồng thời chuyển hướng xe rẽ phải ra đường Mỹ Phước - Tân Vạn. Lúc này phần ốp nhựa cạnh trước bậc gác chân lên cabin bên phải của xe ô tô do D điều khiển va chạm vào phần hông trái của giỏ xe đạp hiệu Martin do bà Nguyễn Thị S lưu thông cùng chiều với xe ô tô do D điều khiển làm xe đạp đổ ngã xuống đường về bên phải, bánh xe phía sau bên phải xe do D điều khiển cán qua người kéo lê bà S cùng với xe đạp.

Hậu quả: Bà Nguyễn Thị S tử vong tại hiện trường, xe đạp bị hư hỏng.

Kết luận giám định tử thi số 503/KLPY- PC54 ngày 02/7/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị S do đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ lún xương hộp sọ, dập não.

Về trách nhiệm dân sự. Bị cáo D và bị đơn dân sự liên đới bồi thường cho đại diện bị hại và đại diện bị hại có đơn bãi nại.

Tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/6/2018 thể hiện đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường ngã 4, mặt đường rải nhựa phẳng, đường Nguyễn Thị Minh Khai rộng 12 m. Mặt đường Mỹ Phước - Tân Vạn giữa đường có dây phân cách chia hai phần đường xe chạy, phần đường bên phải theo hướng An Phú đi Quốc lộ 1K có vạch sơn đứt nét chia hai làn đường xe chạy, làn đường ô tô rộng 4,20 m, làn đường mô tô rộng 7,40m, phần đường bên trái rộng 11,50m.

+ Lấy trụ đèn tín hiệu giao thông làm điểm mốc, mép đường bên lề phải đường Mỹ Phước - Tân Vạn theo hướng An Phú đi Quốc lộ 1K làm chuẩn.

+ Xe ô tô đầu kéo biển số 50LD - 027.35 kéo theo rơ moóc 50R-015.58 sau tai nạn đậu tại hiện trường, đầu xe hướng Quốc lộ 1K hơi chệch hướng dải phân cách giữa đường, trục bánh trước bên phải đầu kéo cách lề chuẩn 5,00 m, trục bánh sau bên phải rơ moóc cách lề chuẩn 3,50 m, trục bánh sau bên phải rơ moóc nằm trong lề chuẩn cách lề chuẩn 0,40 m. Trục bánh trước bên trái đầu kéo cách đầu dây phân cách hướng đi Quốc lộ 1K là 6,00 m. Xe để lại vết thắng đen của trục bánh sau bên trái rơ moóc dài 1,20 m, đầu vết thắng hướng lề chuẩn cách lề chuẩn 0,20m, trục bánh sau bên trái rơ moóc cách góc ngã tư là 1,80 m.

+ Xe đạp sau tai nạn ngã nghiêng bên hông phải, đầu xe hướng ngã tư Bình Trị, trục bánh trước cách lề chuẩn 0 m, trục bánh sau nằm trong lề chuẩn cách lề chuẩn 0,40 m cách trục bánh sau bên phải rơ moóc là 1,00 m.

+ Sau tai nạn nạn nhân nằm nghiêng đầu, mông nạn nhân nằm trong lề chuẩn, đầu nạn nhân cách lề chuẩn 0,50 m, mông cách lề chuẩn 0,30 m, chân trái nạn nhân cách lề chuẩn 0 m, chân phải cách lề chuẩn 0,20 m

+ Khoảng cách từ mốc đến trục bánh sau bên phải rơ mooc 50R-01558 là 10 m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 29/6/2018 thể hiện:

+ Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-027.35 kéo theo rơ mooc 50R-015.58 góc cản trước bên phải có vết xước đèn kích thước 1 cm x 1,5 cm, tâm vết cách mặt đất cách đầu góc cản phải là 1,10m. Mặt tiếp xúc lốp bánh xe của trục số 1 rơ mooc bên phải có vết máu kích thước 15 cm x 10 cm. Mặt tiếp xúc lốp bánh xe trục số 2 rơ mooc bên phải có vết hằn bánh xe đạp kích thước 0,5cm x 0,20 cm.

+ Đối với xe đạp: Xe đã biến dạng, móp méo, gãy. Giỏ đựng đồ phía trước bằng kim loại màu trắng bị móp méo. Gấp sau bánh sau móp méo, gãy biến dạng. Thanh đỡ giỏ xe bên trái, cạnh ngoài có vết trầy xước kim loại kích thước 1,7cm x 0,2 cm cách trục bánh 2,5 cm cong vào trong.

Tại Bản kết luận giám định số 103/GĐ-PC06 ngày 13/8/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận về việc xác định điểm va chạm đầu tiên và cơ chế hình thành dấu vết giữa hai phương tiện là xe ô tô đầu kéo hiệu Isuzu biển số 50LD-027.35 kéo sơm rơ mooc biển số 50R-015.58 và xe đạp hiệu Martin như sau:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo biển số 50LD- 027.35 kéo sơm rơ mooc biển số 50R-015.58 với xe đạp hiệu Martin có số khung SK 16030436 MARTIN107 là phần ốp nhựa cạnh trước bậc gác chân lên cabin bên phải của xe đầu kéo va chạm vào phần hông trái giỏ xe đạp.

+ Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe ô tô đầu kéo biển số 50LD- 02735 kéo sơm rơ mooc biển số 50R-015.58 với xe đạp hiệu Martin có số khung SK 16030436 MARTIN107 là hai xe đang lưu thông cùng chiều trên đoạn đường Nguyễn Thị Minh Khai (hướng từ Ngã tư Chiêu Liêu đi ngã tư Bình Trị) khi tới ngã tư giao nhau với đường Mỹ Phước - Tân Vạn xe ô tô chuyển hướng rẽ phải vào đường Mỹ Phước Tân Vạn thì xảy ra va chạm làm xe đạp đổ, ngã qua phải và bị bánh xe ô tô kéo lê, cán qua tạo các dấu vết trên phương tiện, hiện trường gây ra vụ tai nạn giao thông.

Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 20/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Xuân D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo D từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại không tranh luận, không bào chữa bảo vệ quyền lợi của mình. Có yêu cầu đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo D theo quy định pháp luật.

Bị cáo D không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo D nói lời sau cùng: Bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra làm thiệt hại tính mạng bà S, hiện tại hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, đang nuôi 02 người con còn nhỏ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Tại sơ đồ hiện trường, bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn, kết luận giám định pháp y tử thi, biên bản hỏi cung, trình bày tranh tụng tại phiên tòa của bị cáo Trần Xuân D thể hiện vào khoảng 4 giờ 20 ngày 29/6/2018 bị cáo D điều khiển xe ô tô đầu kéo hiệu Isuzu biển số 50LD- 027.35 kéo sơmi romooc biển số 50R-015.58 lưu thông trên đường Nguyễn Thị Minh Khai hướng từ ngã tư Chiêu Liêu về hướng đường Mỹ Phước - Tân Vạn, khi đến giao lộ ngã tư D cho xe dừng lại chờ đèn đỏ. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh D bật đèn xi nhan bên phải đồng thời chuyển hướng xe rẽ phải ra đường Mỹ Phước - Tân Vạn. Lúc này phần ốp nhựa cạnh trước bậc gác chân lên cabin bên phải của xe ô tô do D va chạm vào phần hông trái của giỏ xe đạp hiệu Martin do bà Nguyễn Thị S lưu thông cùng chiều với xe của D làm xe đạp đổ ngã xuống đường về bên phải, bánh xe phía sau bên phải xe do D điều khiển cán qua người kéo lê bà S cùng với xe đạp dẫn đến bà Nguyễn Thị S tử vong tại hiện trường, xe đạp bị hư hỏng. Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn, do bị cáo D không chú ý quan sát khi xe chuyển hướng đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ “... *chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác*”. Hành vi trên của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 175/CT – VKS ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; đại diện hợp pháp người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ trên được quy định điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo D có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo D thực hiện là nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách vô ý. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản người bị hại, đồng thời ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ xảy ra nhiều có diễn biến phức tạp. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm với mức án tù có thời hạn, tương xứng tính chất mức độ hậu quả gây ra cũng như việc tuyên truyền phòng ngừa chung

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại đã được bồi thường, không yêu cầu bồi thường khoản gì khác, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo D. Quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, đại diện bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo D phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân D phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Trần Xuân D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; bị đơn;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh